

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND  
ngày 06/11/2016 của HĐND tỉnh ban hành Quy định một số chế độ,  
định mức chi tiêu phục vụ hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Bắc Kạn**

### I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Thực hiện Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định một số chế độ, định mức chi tiêu phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Bắc Kạn (*gọi tắt là Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND*), Thường trực HĐND cấp huyện, cấp xã đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, ban hành văn bản cụ thể nội dung, mức chi của HĐND cấp mình. Trên cơ sở các chế độ, định mức quy định tại Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND, Văn phòng các cấp đã tham mưu cho Thường trực HĐND lập dự toán kinh phí hằng năm theo danh mục hoạt động của HĐND cùng cấp. Các nội dung chi, mức chi phục vụ hoạt động của HĐND đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện.

### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

#### 1. Việc thực hiện các nội dung chi, mức chi

Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND quy định các nội dung chi, mức chi, cụ thể: Chi xây dựng, hoàn chỉnh các văn bản phục vụ kỳ họp; chi kỳ họp HĐND; chi hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND; giám sát chuyên đề của Tổ đại biểu HĐND khi được Thường trực HĐND giao; chi hoạt động tiếp xúc cử tri; chi Hội nghị lấy ý kiến tham gia các dự án luật, pháp lệnh do Thường trực HĐND cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức; chi hỗ trợ hoạt động của đại biểu HĐND các cấp và tổ đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, Ban HĐND cấp xã và một số chế độ chi khác đảm bảo hoạt động của HĐND. Sau 5 năm triển khai thực hiện, về cơ bản các nội dung chi, mức chi được đảm bảo thực hiện theo quy định, đặc biệt là ở cấp tỉnh. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp.

Tuy nhiên, còn có một số nội dung chi chưa được thực hiện tại cấp huyện như: Chi Hội nghị lấy ý kiến các dự án Luật, pháp lệnh ở cấp huyện (*do không phát sinh*); chi bồi dưỡng khách mời là đại biểu cấp trên; cấp ủy, MTTQVN cùng cấp; Thường trực HĐND, UBND cấp xã (*huyện Chợ Mới - do kinh phí chưa đảm bảo thực hiện*); chi đặc thù khác (*huyện Chợ Mới - do Nghị quyết chưa quy định cụ thể mức chi*).



Đối với cấp xã, một số địa phương do việc lập dự toán chưa sát với kế hoạch hoạt động hoặc không cân đối được nguồn kinh phí nên chưa thực hiện chi các nội dung như: Chi bồi dưỡng kỳ họp và các cuộc họp liên quan đến kỳ họp HĐND; chi hỗ trợ hoạt động của các Ban HĐND; chi đặc thù khác (*các xã, thị trấn thuộc huyện Chợ Mới*). Chi xây dựng báo cáo, tờ trình; chi hoạt động giám sát, khảo sát (*huyện Bạch Thông*); chi hỗ trợ hoạt động của đại biểu HĐND, các Ban HĐND (*các xã, thị trấn thuộc huyện Ba Bể*)...

Qua đánh giá kết quả thực hiện, một số địa phương (*Pác Nặm, Ngân Sơn, Na Rì, Chợ Mới*) đề nghị điều chỉnh tăng các nội dung chi, mức chi quy định tại Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND đối với cấp huyện như: Xây dựng các báo cáo, bồi dưỡng cho các thành phần tham dự cuộc họp, tiền ăn cho đại biểu tham dự kỳ họp, tiền hỗ trợ điếm tiếp xúc cử tri... Đồng thời, các huyện đề nghị điều chỉnh tăng một số nội dung chi, mức chi hoạt động của HĐND xã do không còn phù hợp như: Tiền ăn cho đại biểu tham dự kỳ họp, tiền hỗ trợ điếm tiếp xúc cử tri, tiền bồi dưỡng cho khách mời tham dự kỳ họp...

## **2. Kinh phí thực hiện**

### **2.1. Đối với cấp tỉnh**

Nguồn kinh phí được cấp hàng năm đảm bảo phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh. Từ năm 2017 đến hết tháng 6 năm 2021, tổng kinh phí thực hiện là 6.381 triệu đồng. Trong đó, năm 2017 là 1.950 triệu đồng; năm 2018 là 1.061 triệu đồng; năm 2019 là 1.385 triệu đồng; năm 2020 là 1.161 triệu đồng; 6 tháng đầu năm 2021 là 824 triệu đồng.

### **2.2. Đối với cấp huyện**

Nguồn kinh phí được cấp hàng năm cơ bản đảm bảo phục vụ hoạt động của HĐND cấp huyện. Từ năm 2017 đến nay, tổng kinh phí thực hiện ở cấp huyện là hơn 16.600 triệu đồng.

Trong đó: Huyện Ba Bể 2.586,2 triệu đồng, huyện Bạch Thông 1.463,27 triệu đồng, huyện Chợ Đồn 1.073 triệu đồng, huyện Chợ Mới 2.220,5 triệu đồng, huyện Pác Nặm 1.765 triệu đồng, huyện Ngân Sơn 942,53 triệu đồng, huyện Na Rì 3.040 triệu đồng, thành phố Bắc Kạn 3.510,1 triệu đồng.

### **2.3. Đối với cấp xã**

Tổng kinh phí thực hiện ở cấp xã từ năm 2017 đến nay là 28.653,3 triệu đồng. Trong đó: Các xã, thị trấn thuộc huyện Ba Bể 3.659,6 triệu đồng; Bạch Thông 3.458,64 triệu đồng; Chợ Đồn 6.272 triệu đồng; Chợ Mới 3.227,06 triệu đồng; Pác Nặm 3.068 triệu đồng; Ngân Sơn 2.346,9 triệu đồng; Na Rì 3.487,8 triệu đồng; các xã, phường thuộc thành phố Bắc Kạn 3.133,3 triệu đồng. Qua tổng kết, đa số các huyện phản ánh nguồn kinh phí bố trí cho hoạt động của



HĐND cấp xã không đảm bảo để thực hiện đầy đủ các nội dung theo Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND do thiếu nguồn kinh phí như đã nêu trên.

### **III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

#### **1. Căn cứ xây dựng Nghị quyết**

Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND được xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân. Tuy nhiên, hiện nay, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chưa có Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, thay thế Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 và chưa có hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Một số nội dung chi, định mức chi tại Nghị quyết 55/2016/NQ-HĐND được áp dụng và vận dụng theo Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/3/2012 của liên Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Tuy nhiên, 02 thông tư nêu trên hiện nay đã được bãi bỏ và thay thế bởi Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị (*thay thế Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính*); Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (*thay thế Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/3/2012 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp*).

#### **2. Một số nội dung, nhiệm vụ chi chưa được cụ thể hóa trong Nghị quyết**

Thực tiễn phát sinh thêm một số nội dung chi chưa được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND nên thiếu cơ sở để thanh toán, cụ thể như sau:

- Chi hỗ trợ kinh phí (*phương tiện, phòng nghỉ, công tác phí*) đối với đại biểu HĐND tỉnh là thành viên các Ban HĐND tỉnh, công tác tại các huyện khi tham gia các cuộc giám sát, khảo sát, dự các cuộc họp Ban.

- Chi xây dựng các văn bản phục vụ phiên giải trình giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh.

- Chi văn bản tổng hợp ý kiến thảo luận tại các Tổ thảo luận phục vụ Chủ tọa tại kỳ họp.

3. Nguồn kinh phí chưa đảm bảo cho các hoạt động của HĐND, nhất là cấp xã.

### III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND; kế thừa và phát huy hiệu quả những nội dung chi, mức chi tại Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND; bổ sung một số nội dung chi, mức chi phù hợp với thực tiễn nhằm đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, trong đó tập trung:

- Cụ thể hóa một số nội dung chi đặc thù, chi khác đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp.

- Bổ sung một số nội dung chi phù hợp với tình hình thực tế trong hoạt động của HĐND tỉnh.

- Nghiên cứu điều chỉnh một số mức chi cho phù hợp với thực tế hoạt động của HĐND cấp huyện, cấp xã và khả năng ngân sách.

Trong quá trình xây dựng bám sát tình hình sửa đổi, điều chỉnh các văn bản của Trung ương có liên quan đến nội dung dự thảo Nghị quyết và việc triển khai Nghị quyết số 27-NQ-TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp để việc xây dựng, ban hành Nghị quyết đảm bảo thống nhất, phù hợp.

Trên đây là Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của HĐND tỉnh ban hành Quy định một số chế độ, định mức chi tiêu phục vụ hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận: *ML*

- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT. *ML*

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nông Quang Nhất**